

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thanh Huyền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 136/2018/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2018 về “*Yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2018/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Hậu H, sinh năm 1987

Địa chỉ cư trú: khối phố 7, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Có mặt*

2. Chị Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1992

Địa chỉ cư trú: phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Có mặt*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và Bản tự khai cũng như tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Trần Hậu H và chị Nguyễn Thanh H1 trình bày:

Anh Trần Hậu H và chị Nguyễn Thanh H1 kết hôn ngày 19/02/2016, có 02 con chung tên là Trần Hậu Thanh H2 sinh ngày 20/9/2016 và Trần Anh T sinh ngày 18/5/2018. Tại Bản án số 01/2018/HNGĐ-ST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định cho chị Nguyễn Thanh H1 được ly hôn anh Trần Hậu H và giao con chung Trần Hậu Thanh H2 sinh ngày 20/9/2016 cho chị Nguyễn Thanh H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh Trần Hậu H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ kể từ ngày 19/4/2018 đến khi con đủ 18 tuổi (thời điểm ly hôn cháu Trần Anh T chưa sinh). Với điều kiện hiện tại, chị Nguyễn Thanh H1 không thể trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con. Vì vậy, để chăm sóc, nuôi dưỡng con trong điều kiện tốt nhất, chị Nguyễn Thanh H1 và anh Trần Hậu H yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận về

việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn như sau: Anh Trần Hậu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Hậu Thanh H2. Chị Nguyễn Thanh H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Anh T. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về lệ phí Toà án: Chị Nguyễn Thanh H1 tự nguyện chịu lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, không yêu cầu anh Trần Hậu H phải chịu một nửa.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu anh Trần Hậu H và chị Nguyễn Thanh H1 thực hiện đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn giữa anh Trần Hậu H và chị Nguyễn Thanh H1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Anh Trần Hậu H và chị Nguyễn Thanh H1 có 02 con chung tên là Trần Hậu Thanh H2 sinh ngày 20/9/2016 và Trần Anh T sinh ngày 18/5/2018. Ngày 19/4/2018 vợ chồng ly hôn, chị Nguyễn Thanh H1 được quyền trực tiếp nuôi con Trần Hậu Thanh H2. Ngày 18/5/2018 chị H1 sinh con chung thứ 2 tên là Trần Anh T. Do chị H1 không đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con nên hai bên thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn: Anh Trần Hậu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Hậu Thanh H2; Chị Nguyễn Thanh H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Anh T; Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét anh H và chị H1 đều là cán bộ công an, có thu nhập ổn định, có nhà ở, đều thương yêu chăm sóc và có trách nhiệm với con, thỏa thuận của anh Trần Hậu H và chị Nguyễn Thanh H1 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con nêu trên là tự nguyện, phù hợp với lợi ích của con. Do đó, căn cứ điều 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh H và chị H1.

[2] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thanh H1 tự nguyện chịu lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Các điều 149, 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1:

1. Công nhận sự thỏa thuận của anh Trần Hậu H và chị Nguyễn Thanh H1 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn như sau: Anh Trần Hậu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Hậu Thanh H2 sinh ngày 20/9/2016. Chị Nguyễn Thanh H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Anh T sinh ngày 18/5/2018. Anh Trần Hậu H và chị Nguyễn Thanh H1 không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thanh H1 tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001056 ngày 09/10/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huyền